

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2023/HS-ST  
Ngày 26-10-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Minh Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Hân

Ông Trần Đình Diệu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Văn Q, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn S và bà Bùi Thị T1; có vợ là Trần Thị H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2014/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Cao Văn Q 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Đánh bạc” (chưa được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23 tháng 7 năm 2023 đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:*** Bà Nguyễn Thị D, ông Nguyễn Văn C, anh Bùi Văn T1, anh Cao Văn D1, ông Bùi Phú B.

***- Người chứng kiến:*** Anh Bùi Quang D2.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại nhà của Bùi Phú B ở thôn 1, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, Tổ công tác Công an

huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Bùi Văn T2 và Cao Văn Q có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm”. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.160.000 đồng (tại vị trí D ngồi là 1.430.000 đồng, vị trí C ngồi là 30.000 đồng, vị trí T2 ngồi là 1.510.000 đồng, vị trí Q không có tiền, và số tiền hồ 190.000 đồng), 01 chiếu cói và 02 bộ bài tú lơ khơ. Quá trình bắt giữ, tại nhà B còn có anh Cao Văn D, đang ngồi chơi tại đám bạc nhưng không tham gia đánh bạc. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa các đối tượng cùng vật chứng thu giữ về Công an huyện Thủy Nguyên để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Phú B, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Bùi Văn T2 và Cao Văn Q khai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023, C, D, T2 và Q đến nhà Bùi Phú B chơi. Tại đây, C, D, Q, T2 cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "đánh phỏm" và được B đồng ý. Cả nhóm thống nhất phương thức và tỷ lệ đánh bạc lần lượt là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng tức là người nào về nhất thì lần lượt những người về thứ 2, 3, 4 phải trả số tiền tương ứng như trên cho người về nhất. Nếu bài người nào bị “cháy” (tức là không có phỏm) thì phải trả cho người về nhất số tiền 50.000 đồng. Nếu người chơi được "ù" thì những người còn lại phải trả số tiền 100.000 đồng cho người có bài “ù”, đồng thời người có bài “ù” sẽ phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng (gọi là tiền hồ) cho chủ nhà. B chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếu cói có sẵn tại nhà để cả nhóm đánh bạc. Cao Văn Q mang theo 650.000 đồng, Cao Thị D mang theo 1.240.000 đồng, Bùi Văn T2 mang theo 860.000 đồng, Nguyễn Văn C mang theo 410.000 đồng, tất cả đều sử dụng hết để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 3.160.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì có anh Cao Văn D2 đến nhà B chơi nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đám bạc chơi đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ và thu giữ vật chứng như trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn Q khai nhận hành vi như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công bố lời khai người làm chứng: Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn C, Bùi Văn T2, Cao Văn D1, Bùi Phú B và lời khai người chứng kiến Bùi Quang D2 có nội dung như lời khai của bị cáo Cao Văn Q đã khai tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 149/CT-VKSTN ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Cao Văn Q về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội:

"Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.160.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 đề nghị buộc bị cáo Cao Văn Q phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Cao Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc ngày 12 tháng 6 năm 2023 do Công an huyện Thủy Nguyên lập, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại nhà ông Bùi Phú B ở thôn 1, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Cao Văn Q cùng các đối tượng Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Bùi Văn T2 đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "đánh phỏm" không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với số tiền dùng để đánh bạc bị lực lượng Công an bắt giữ thu giữ trên chiếu bạc là 3.160.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng); nhưng bị cáo Cao Văn Q đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi của bị cáo Cao Văn Q đã phạm vào tội: "Đánh bạc", vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Cao Văn Q theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[4] Còn đối với các đối tượng Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D, Bùi Văn T2 có hành vi đánh bạc, Bùi Phú B có hành vi sử dụng địa điểm là nhà ở thuộc sở hữu của mình cho các đối tượng đánh bạc, nhưng nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc, hành vi của các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, nên Công an huyện Thủy Nguyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân, đánh bạc là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, đối với hành vi của bị cáo Cao Văn Q cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cao Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cao Văn Q thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy, bị cáo Cao Văn Q có nhân thân xấu có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của bị cáo Cao Văn Q không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét bị cáo có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Đối với các vật chứng đã thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.160.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ bài 52 lá bài), 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

[12] Về án phí: Bị cáo Cao Văn Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Văn Q có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn Q 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

Thời hạn tù của bị cáo Cao Văn Q tính từ ngày bắt thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của bị cáo Cao Văn Q không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cao Văn Q.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.160.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc cói đã qua sử dụng.

*Đặc điểm vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 9 năm 2023 giữa Công an huyện Thủy Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên và Biên lai thu tiền số 04592 ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Cao Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Văn Q có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Thủy Nguyên;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP;
- Chi cục THA dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trương Minh Huế**